

MÔI TRƯỜNG DIỄN XƯỞNG CỦA HÁT CHÀU VĂN: TIẾP CẬN VÀ GIẢI PHÁP BẢO TỒN TẠI HẢI PHÒNG

Hoàng Thị Mỹ

Khoa Du lịch

Email: myht@dhhp.edu.vn

Ngày nhận bài: 12/4/2019

Ngày PB đánh giá: 27/5/2019

Ngày duyệt đăng: 19/7/2019

TÓM TẮT

Châu văn là một thể loại âm nhạc được sinh ra trong môi trường tín ngưỡng hầu đồng dùng để ngợi ca công đức của các vị Thánh Tứ Phủ. Bên cạnh môi trường tín ngưỡng, Châu văn còn được sử dụng trong những sinh hoạt văn hóa dân gian đời thường. Bài báo này hướng đến phân tích hai môi trường diễn xướng, từ đó, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy môi trường diễn xướng Châu văn ở Hải Phòng.

Từ khóa: Châu văn, Môi trường diễn xướng, Hải Phòng.

CHAU VAN SINGING ENVIRONMENTS: APPROACHES AND PRESERVATION SOLUTIONS IN HAIPHONG.

ABSTRACT

Chau Van is a Vietnamese form of ritual singing which accompanies “Hau dong” (Mediumship) during rituals to honor the Mother Goddess. Beside the mediumship ritual singing environment, Chau Van is also used in everyday folk cultural activities. This paper aims at analyzing two environments for ritual singing, from which the author proposes some solutions to preserve and promote the Chau Van environment in Hai Phong.

Keywords: Chau Van, Ritual Singing Environment, Hai Phong.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Là một thành phố nằm trong vùng Đồng bằng Bắc bộ, Hải Phòng là nơi lưu giữ và bảo tồn nhiều loại hình diễn xướng văn hóa dân gian, trong đó có Châu văn. Châu văn là một thể loại âm nhạc phục vụ cho nghi lễ tín ngưỡng gắn liền với tục thờ Mẫu. Hòa trong tiếng hát là những âm thanh rộn rã của những nhạc cụ cổ truyền, đặc biệt là bộ gõ. Những âm thanh đó đã góp phần không nhỏ đưa con người vào một thế giới vui tươi hạnh phúc, tạm quên đi những vất vả, cơ cực đời thường,

là động lực giúp con người vững tin hơn trong cuộc sống.

Châu văn tồn tại và phát triển trong hai môi trường diễn xướng: Châu văn trong môi trường tín ngưỡng và Châu văn trong những sinh hoạt văn hóa dân gian đời thường. Chúng tôi sẽ phân tích và làm rõ hai môi trường của diễn xướng Châu văn ở Hải Phòng với mục đích giúp người đọc hiểu hơn về loại hình âm nhạc nghi lễ này, từ đó có thái độ đúng đắn trong việc bảo tồn và phát huy giá trị của nó trong đời sống hiện nay.

2. KHÁI QUÁT VỀ CHÀU VĂN Ở HẢI PHÒNG

Hải Phòng từ lâu đã được bạn bè phương xa biết đến là một “miền sóng, miền gió” đầy chất thơ của bến Cảng với những con tàu lớn nhỏ khơi xa là cái nôi sản sinh, nuôi dưỡng nhiều loại hình diễn xướng dân gian độc đáo: rỗi cạn, rỗi nước, hát Đúm, Ca trù và Châu văn. Châu văn tuy không sinh ra ở Hải Phòng nhưng Châu văn đã là một trong những món ăn tinh thần quan trọng của người dân nơi đây.

Trong các nghi thức thờ Mẫu Liễu Hạnh và các thánh thần Tứ phủ được diễn ra ở các đền, phủ, điện, lên đồng là một nghi thức vô cùng độc đáo. Gắn liền và làm nên thành công của một buổi hầu đồng là âm nhạc Châu văn. Vì vậy, mỗi năm, đặc biệt là vào dịp Tháng 3 Âm lịch, hoặc các dịp “trình đồng mở phủ” của các con nhang đệ tử, những nơi thờ Mẫu nói chung và những nơi thờ Mẫu ở Hải Phòng nói riêng nghi lễ hầu đồng và diễn xướng Châu văn hầu thánh diễn ra phổ biến. Rất nhiều nhà nghiên cứu và nghệ nhân hát Châu văn coi Hải Phòng là nơi gìn giữ được những nét truyền thống của hát Châu văn xưa. Để xác định chính xác Châu văn Hải Phòng có từ bao giờ là điều không dễ dàng, nhưng thông qua các thư tịch cổ cũng như truyền thuyết dân gian chúng ta thấy: Về nguồn gốc hình thành, khoảng thế kỉ XVI, có vị Chúa Liễu (Thánh Mẫu Liễu Hạnh) đã hạ giới 3 lần, trong lần hạ giới thứ 2, chúa Liễu đã dừng chân ở vùng biển (Hải Phòng ngày nay) tại phủ Thượng Đoạn phường Đông Hải 1, quận Hải An, Thành phố Hải Phòng (hiện nay tại phủ Thượng Đoạn còn lưu giữ được sắc phong ghi chú về việc này). Nơi đây từ xưa đã nổi tiếng như một trung tâm của

xứ Đông (Hải Dương- Hải Phòng) trong việc tôn thờ Mẫu. Các sách như: “Đại Nam nhất thống chí”, “Hải Dương dư địa chí” soạn vào đời Nguyễn, đều có nhắc đến phủ Thượng Đoạn và xếp vào hàng cổ tích của tỉnh Hải Dương. Đền phủ thờ thánh Mẫu Liễu Hạnh được xây dựng ở nhiều nơi trong cả nước, nhưng tiêu biểu là di tích Đền Phủ dày (Nam Định), Phủ Tây Hồ (Hà Nội), Đền Sòng (Thanh Hóa) và Phủ Thượng Đoạn (Hải Phòng).

3. MÔI TRƯỜNG DIỄN XƯỚNG CỦA CHÀU VĂN Ở HẢI PHÒNG

Trong âm nhạc cổ truyền, căn cứ vào mục tiêu thực hành nghệ thuật của chúng có thể chia thành ba khối chính: ca nhạc, tín ngưỡng; ca nhạc phong tục và ca nhạc đời thường. “Ca nhạc lễ nghi, tín ngưỡng là những thể loại được dùng vào việc cúng tế các lực lượng siêu nhiên”. “Ca nhạc đời thường là những thể loại ca nhạc được dùng trong cuộc sống thường ngày hoặc để vui chơi giải trí trong các dịp hội hè hoặc nông nhàn... mà không gắn với việc tế lễ thờ cúng”. Còn “ca nhạc lễ nghi, phong tục là thể loại ca nhạc trung gian giữa các loại ca nhạc lễ nghi tín ngưỡng tôn giáo và các loại ca nhạc đời thường” [9]. Châu văn được sản sinh ra từ môi trường lễ nghi, tín ngưỡng - mang tính thiêng. Theo dòng chảy của cuộc sống, Châu văn dần được thế tục hóa để phục vụ cho những nhu cầu văn hóa nghệ thuật của con người trong đời sống thường ngày. Do đó, khi phân tích về môi trường diễn xướng của Châu văn ở Hải Phòng, chúng tôi chủ yếu đặt nó trong môi trường tín ngưỡng và môi trường đời thường để thấy được sự khác biệt của thể loại ca nhạc này trong quá trình tồn tại và phát triển.

3.1. Châu văn trong môi trường tín ngưỡng

Trước hết, nhắc đến Châu văn chúng ta không thể không nhắc đến môi trường hầu đồng. Diễn xướng Châu văn hầu đồng được coi là một sinh hoạt tín ngưỡng cộng đồng mà trước hết đó là cộng đồng của những tín đồ Tứ phủ. Trong một buổi hầu đồng, trình tự một giá đồng có thể phân thành các bước: Giáng đồng; Nhập đồng; Dâng hương; Múa hương dâng sớ; Múa đồng; Ngồi nghe hát văn, phán truyền, ban lộc; Thánh giá hồi cung. Như vậy, Châu văn là một bước của nghi lễ và là thể loại “âm nhạc có vai trò quan trọng, nó cùng với các yếu tố màu sắc, động tác múa, mùi vị chất kích thích (rượu, thuốc lá...) đưa ông bà đồng vào trạng thái ngây ngất, nhập đồng” [12].

Ở Hải Phòng, môi trường diễn xướng Châu văn hầu đồng được diễn ra trước hết ở các đền phủ công đồng. Đó là dịp hát hầu thánh trực tiếp, dâng văn vọng bái thần điện. Thời gian tổ chức hát văn thờ được cố định trong những ngày lễ tiết quan trọng của tín ngưỡng Tứ phủ. Tùy theo từng đền phủ mà thủ nhang đồng đền và cung văn phải sắm sửa lễ vật dâng văn châu thờ. Trong môi trường diễn xướng tâm linh này, cung văn phải diễn tấu bản Văn Công Đồng- một bản văn có tính tổng hợp, mời gọi toàn thể chư vị phật thánh về chứng giám cho buổi lễ. Sau đó tùy theo từng nơi mà cung văn sẽ hát tiếp bản văn có nội dung ứng với vị thánh bản đền. Kết thúc một buổi hát thờ, cung văn phải dâng văn tạ ơn - gọi là Văn châu thủ đền. Đây là một văn bản có nội dung chung nhất như một sự bái tạ sau cùng được dùng ở các đền phủ. Theo quy định, hát văn thờ là trách nhiệm của người trưởng cung văn các khu vực đền, phủ. Theo cung văn ưu

tú Nguyễn Văn Chính, hiện tượng hát văn thờ ở đền phủ công đồng diễn ra không phổ biến ở Hải Phòng mà chủ yếu được diễn ra ở điện thần Tứ phủ trong các đền, phủ, điện công đồng hoặc đền, phủ, điện tư gia. Cung văn hát ca ngợi các thánh thần trong hệ thống Tứ phủ (các vị thánh thần này được thể hiện thông qua vai trò trung gian của chân đồng) nên hát văn lúc này gọi là hát hầu đồng. Ở không gian tâm linh đó, diễn xướng Châu văn được thực hiện hoàn toàn mang đặc điểm của một sân khấu dân gian thu nhỏ, tùy theo không gian cho phép của bản đền, sân khấu có thể tương đối lớn tới vài ba chục mét vuông, nhưng cũng có khi thu hẹp chỉ lớn hơn chiếc chiếu đôi... Tùy theo yêu cầu cũng như điều kiện của buổi hầu đồng mà mọi vật dụng cũng gia giảm theo. Về âm nhạc, ở những buổi lễ lớn, số lượng người tham gia tương đối đông (chừng 3 - 5 người), sử dụng nhiều nhạc cụ như đàn nguyệt, sáo, nhị... bộ gõ có cả trống đế, trống chiến, chuông, mõ, tui, canh... khi hát có thể hát đơn, cũng có chỗ hát tập thể. Ở những nơi chật hẹp, lễ nhỏ, có khi chỉ có 1 - 2 người. Nếu 1 người thì họ vừa sử dụng đàn nguyệt vừa hát, nếu có 2 người thì người thứ hai sử dụng một số nhạc khí thuộc bộ gõ... Cũng trong môi trường thu nhỏ ấy, những lễ vật phải được bày theo một quy định chặt chẽ: đồ chay (gồm có cơm nắm, muối vừng, hương hoa, phẩm quả) để dâng Mẫu; đồ tam sinh, đồ mặn cho ban Công đồng, Ngũ vị Tôn quan; trứng, thịt sống cho ban Ngũ Hồ; cỗ có cua, ốc luộc cho ban Chúa Sơn trang. Những đồ mã Tứ phủ: nón công đồng, voi ngựa được làm công phu, to đẹp với đa dạng màu sắc tím, vàng, xanh, đỏ, trắng bạc vừa tạo nên một không gian lung linh huyền ảo vừa như một cách bày tỏ sự tôn kính với các đấng thần linh. Trên

sân khấu tâm linh đó, nổi bật và chiếm vị trí trung tâm là sự hiện diện của các ông bà đồng. Những vũ điệu kết hợp với trang phục lộng lẫy theo kiểu vua chúa, quan lại xưa theo từng giá thánh đã đưa thanh đồng và con nhang đệ tử vào cõi phiêu linh của miền địa linh nhân kiệt.

Sự khác biệt về môi trường diễn xướng Châu văn hầu đồng ở Hải Phòng so với các nơi khác chính là không gian và thời gian gắn với đối tượng được thờ tự mang tính chất địa phương. Tại Hải Phòng, Chúa Bà Năm Phương với nhiều danh xưng khác nhau: Vũ Quận Quyển Hoa công chúa, Ngũ Phương Bản Cảnh Chúa Bà, Bạch Hoa Công Chúa, Bà Chúa Quận Năm Phương, là một nhân vật có gốc tích, từng tồn tại trong lịch sử dân tộc dưới thời Ngô Quyền đánh quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng. Chịu ảnh hưởng của tín ngưỡng thờ Mẫu, Chúa Bà từ một vị Nữ tướng được nhân dân suy tôn lên làm Chúa Bà Năm Phương - vị Thánh “bản cảnh” của vùng đất Hải Phòng thuộc hệ thống thần điện Tam Phủ, Tứ Phủ. Trong điện thần Tứ Phủ, chúa Bà Năm Phương thuộc hàng Chúa đứng sau hàng Tứ phủ Châu Bà.

Cũng giống như trong tín ngưỡng thờ Mẫu nói chung, diễn xướng Châu văn hầu đồng Chúa Bà Năm Phương có thể được diễn ra tại các điện, phủ thờ Tam Phủ, Tứ Phủ hoặc những điện, miếu chính thờ bà. “Theo thống kê toàn Hải Phòng có 23 điểm thờ Bà. Ở khu vực thành phố có 3 nơi thờ chính: Miếu Cây đa 13 gốc (Kiều Sơn - Ngô Quyền - Hải Phòng), Đền Tiên Nga (Lê Lợi - Ngô Quyền - Hải Phòng), Chùa Cắm (Lê Lợi - Ngô Quyền - Hải Phòng)”. [8] Tại ba nơi thờ chính đó, Chúa Bà Năm Phương được thờ trong cung cấm riêng. Bên cạnh những đồ thờ cơ bản như bát nhang, chén

nước, lọ hoa, đèn, nến, mâm lễ vật, nơi thờ Chúa Bà, đặc biệt trong ngày “tiệc Chúa” 16/6 Âm lịch người ta sẽ dâng thêm những cuốn kinh Phật, nón Chúa, gương, lược, quạt Chúa,... và một cỗ xe Chúa màu trắng. Khi hầu đồng, Chúa Năm Phương thường được thỉnh giá về ngự trước giá Châu Năm Suối Lân hoặc sau giá của Tam Vị Chúa Mừng. Nếu là canh hầu khai phủ, mở phủ thì Chúa Bà Năm Phương có thể chỉ ộp bóng về để chứng đàn mà không bỏ khăn phủ điện. Còn khi Chúa Bà Năm Phương về giáng ngự thanh đồng thì làm lễ khai công, chứng đàn rồi cầm tiền tung lên trên ban Công Đồng trong bản đền bản điện để khai quang chứng đàn, chứng điện, chứng đàn, chứng phủ. Còn nếu Chúa Bà Năm Phương ngự giá thanh đồng trong những canh hầu khác người ta hầu Chúa về múa quạt, múa cờ hoặc múa môi, đôi lúc múa giải lụa mang theo bên mình, song chủ yếu Chúa Bà ngồi trầm tư, nghe hát vãn và rất ít khi phán truyền. Trong môi trường diễn xướng tâm linh ấy, một yếu tố không thể thiếu là những bản văn châu ca ngợi Chúa Bà Năm Phương luôn được xướng lên trong sự cổ vũ nhiệt tình của người dân. Văn châu ca ngợi công lao Chúa Bà hiện nay có nhiều bản khác nhau, về cơ bản đều có nội dung: “Năm phương năm miếu rõ ràng. Ngũ phương bản cảnh quyền hành tối linh... Nhất tâm tin tưởng Phật trời. Dâng vãn thỉnh tới cảnh trời năm phương”. Tại đền Tiên Nga, các cung vãn thường xướng bài vãn châu: “Có Bà Vũ Quận thần tiên. Giáng sinh hạ giới tại miền Cắm Giang. Gia Viên nơi đó là làng. An Dương là huyện rõ ràng từ xưa. Danh gia họ Vũ sinh Ngải. Phong tư nhân hậu, dáng hình Tiên Nga. Dưới trời đền, miếu những tòa. Sắc phong bản cảnh Chúa Bà Quyển Hoa...” để người xem hiểu rõ hơn về nguồn gốc xuất thân, quê quán của Chúa Bà.

Ngoài Chúa bà Năm Phương, thi thoảng người ta cũng thỉnh mời được Bà Lê Chân tuy số lần giáng ngự không nhiều. Trong chuỗi các hoạt động của Lễ hội bà Lê Chân, tại đình An Biên, đêm hội diễn xướng chầu văn cũng thường được tổ chức vào tối ngày mùng 8 tháng 2 Âm lịch. Như một thông lệ bất thành văn, trước khi các thánh thần Tứ phủ giáng ngự, thường thì giá đầu tiên, bà Lê Chân sẽ giáng trước. Sở dĩ có hiện tượng này là vì bà vừa được nhân dân suy tôn là Mẫu nghi thiên hạ (thuộc hàng Mẫu) vừa là thành hoàng của Hải Phòng. Với ý nghĩa đó, môi trường diễn xướng Chầu văn vào dịp này cũng vừa phải tuân thủ những nguyên tắc bài trí trong hầu đồng như chúng tôi đã phân tích ở trên vừa phải gắn với những yếu tố mang tính địa phương: Lễ vật là cua bể (long đăng) và tôm (hải giải) - những con to, tươi ngon và bún sợi phải nhỏ, trắng được làm bằng thứ gạo thơm, ngon, sạch sẽ. Nguồn gốc của những lễ vật này gắn liền với sự hy sinh và hiển linh của Nữ tướng Lê Chân. Chầu văn giá bà cũng được xướng lên trước sau đó mới đến các thánh thần khác trong hệ thống Tứ phủ: “Chiến khu Đệ tứ Đông triều. Giáng sinh thực nữ yêu kiều Lê Chân... Hạp tướng sĩ những người hào kiệt. Cùng kê vai gác vác non sông...”[3].

Cũng trong môi trường sinh hoạt tín ngưỡng, Chầu văn còn được dùng để ca ngợi Thành Hoàng làng. Trong những dịp cúng đình thường thì người ta tổ chức tế lễ Thành Hoàng làng trước sau đó mới dâng văn chầu thờ ca ngợi đức ngài.

Đối với người Hải Phòng, vị Thành Hoàng mà nhân dân sùng kính là Nữ tướng Lê Chân - người có công khai phá vùng đất An Biên - Hải Phòng ngày nay. Bà là

người phụ nữ tài giỏi, khi sống thì giúp Vương đánh giặc ngoại xâm, mở mang ruộng đất, dạy dân lập nghiệp. Khi hóa Bà thường hiển linh giúp dân giúp nước: “Nữ tướng Lê Chân là võ tướng dưới thời Hai Bà Trưng cùng với thủ lĩnh anh hùng của cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng, bà đã đánh đuổi giặc Hán đô hộ trở thành Nữ tướng có công lao, thể hiện tinh thần độc lập và ý thức tự chủ của dân tộc ta những năm đầu Công nguyên”[3].

Từ một nhân vật lịch sử có thật với những công đức lớn lao, trải qua bao biến thiên thăng trầm của lịch sử, người dân Hải Phòng đã lập đền thờ phụng, suy tôn bà lên bậc “Thánh Chân Công Chúa” và tặng mỹ tự “Nam Hải uy linh”. Để nhớ đến công lao của bà, từ xưa nhân dân Hải Phòng đã tổ chức nhiều hoạt động nghi lễ tại những ngôi đền thờ bà như đền An Biên, đền Nghè. Trong các nghi lễ đó, “lễ Thánh Đản” được diễn ra quy mô nhất.

Lễ Thánh Đản là lễ hội chính của đền Nghè. Lễ hội diễn ra từ ngày mùng 7 đến ngày mùng 10 tháng 2 Âm lịch hàng năm, là dịp để tưởng nhớ ngày sinh của Thánh Chân Công Chúa (ngày mùng 8 tháng 2 Âm lịch). Sau khi kiệu thánh rước về tế an vị tại đình An Biên. Trong đình, ban hành tế tiếp tục thực hiện lễ tế, đọc chúc văn và hóa chúc. Sau lễ tế, dân làng tụ tập quanh đền nghe các cung văn biểu diễn Chầu văn về bà, những bản Chầu văn long trọng nói về sự tích, sự nghiệp, sự hiển linh của thánh được thể hiện trong một không gian văn hóa tôn nghiêm, những khúc hát Văn đã tạo nên một không gian văn hóa tín ngưỡng huyền bí, khơi gợi lòng tự hào về quê hương, dân tộc. “Đất An Biên cây xanh bát ngát. Làng Cẩm xưa đất cát phì nhiêu.

Vốn xưa quê ở Đông Triều. Sinh ra một gái mỹ miều đoan trang... An Biên, làng Cẩm một lòng. Khi xưa hai xã nhập cùng một dân. Chúa nay có đức có tài. Giúp dân đánh giặc nơi nơi phụng thờ”[10].

Như vậy, trong dịp tưởng nhớ ngày sinh của Nữ tướng Lê Chân, những khúc hát văn vẫn được diễn ra đều đặn hàng năm để ngợi ca công đức của vị Thành hoàng làng Hải Phòng. Cũng là hát văn, cũng là những cung văn với những nhạc cụ truyền thống quen thuộc đấy nhưng người xem có thể thấy nó không phải được trình diễn trong không gian hầu đồng với các giá thánh thần Tứ Phủ mà chỉ như một hoạt động văn nghệ dân gian bên cạnh các hoạt động văn hóa khác của lễ hội như hội vật, hội bơi chải, hội thi hoa thủy tiên, hội thi đánh pháo đất...

Một vài năm gần đây, diễn xướng Châu văn mặc dù vẫn là một hoạt động quan trọng trong chuỗi các hoạt động tổ chức kỉ niệm ngày sinh của Nữ tướng Lê Chân, xong địa điểm tổ chức đã thay đổi. Khi diễn ra lễ hội đền Nghè, vào đêm khai hội (Mùng 7 tháng 2 Âm lịch) diễn xướng Châu văn được tổ chức trên sân khấu tại Quảng trường tượng đài Nữ tướng Lê Chân cùng các hoạt động văn hóa nghệ thuật chèo, cải lương... Sự thay đổi về địa điểm dẫn đến môi trường diễn xướng Châu văn lúc này không phải là không gian tâm linh - nơi ngự của các thánh thần, không có sự hiện diện của đồ thờ, lễ vật, vàng mã, hương khói mà thay thế vào đó là những phong ảnh, pano, hệ thống đèn điện mang tính hiện đại. Nếu trong môi trường diễn xướng hầu đồng, số lượng cung văn thường chỉ 1-2 người nếu là môi trường nhỏ, 5-7 người nếu là môi trường lớn thì tại

Quảng trường tượng đài Nữ tướng Lê Chân, có lẽ do không gian mở, tập trung đông người xem, người đi lại nên cung văn được bố trí nhiều hơn (khoảng trên dưới 10 người), cả nam và nữ. Với tư cách là một vị Thành Hoàng làng nên ở môi trường diễn xướng này, những bản Văn châu là những bài ngợi ca riêng về Nữ tướng Lê Chân được các nghệ sĩ thể hiện một cách tập thể trong sự phối hợp nhịp nhàng với các nhạc cụ truyền thống (đàn nguyệt, sáo, nhị, trống...). Nhân vật trung tâm trên sân khấu lúc này cũng không do các thanh đồng mà là những nghệ sĩ của đoàn nghệ thuật chèo Hải Phòng trình diễn.

3.2. Châu văn trong sinh hoạt văn hóa dân gian đời thường

Với sự phong phú về làn điệu, sức lôi cuốn trong âm nhạc, tiết tấu và khả năng thể hiện sinh động những nội dung mới, những năm gần đây để phù hợp với hơi thở của thời đại, Châu văn đã được đưa lên sân khấu chuyên nghiệp và thể hiện trong những sinh hoạt văn nghệ quần chúng của người dân. Không gắn với môi trường tín ngưỡng, lễ nghi nữa, không theo những tục lệ riêng vào thời gian hóa kị của thánh thần, các bài Văn châu đã được trình diễn trên sân khấu với các yếu tố ánh sáng, phong nền, trang phục hiện đại. Nội dung của những bài Văn châu lúc này đề cập đến tình yêu quê hương, đất nước và ngợi ca Bác Hồ kính yêu, những vấn đề chống tiêu cực, an toàn giao thông...

Rõ ràng là Châu văn không còn bó hẹp trong môi trường tâm linh mà vươn ra ngoài đời thường, trở thành một thể loại âm nhạc đáp ứng nhu cầu giải trí đơn thuần của người dân thành phố.

Có thể thấy, môi trường diễn xướng của Châu văn đã có những thay đổi nhất định và dù ở môi trường nào Châu văn cũng nhận được sự ủng hộ của khán giả. Điều đó khẳng định sức hấp dẫn và những giá trị mà nó mang đến cho cộng đồng. Hơn lúc nào, chúng ta cần phải gìn giữ môi trường diễn xướng của nó, tức là tạo điều kiện để Châu văn có đất tồn tại, phát triển và thích ứng với những thay đổi của đời sống chứ không phải chỉ được hiện diện trên video, sách vở, tranh ảnh. Một số giải pháp dưới đây sẽ góp phần bảo tồn và phát huy môi trường diễn xướng của Châu văn ở Hải Phòng.

4. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY MÔI TRƯỜNG DIỄN XƯỚNG CHÂU VĂN Ở HẢI PHÒNG

Để tạo ra một môi trường diễn xướng Châu văn lành mạnh, rất cần sự vào cuộc của các cá nhân và tập thể mà trước hết là cơ quan quản lý Nhà nước đối với hoạt động diễn xướng Châu văn. Trong môi trường diễn xướng nào cũng đều rất cần sự quan tâm, định hướng và giám sát của Sở văn hóa, phòng văn hóa các quận, huyện cũng như Ban quản lý các di tích trong địa bàn Hải Phòng để diễn xướng Châu văn được diễn ra đúng, liên tục qua các năm, hoặc phải có quy định cụ thể về thời gian tổ chức giúp các cung văn có thời gian chuẩn bị chu đáo để cống hiến cho khán giả. Thêm vào đó, Sở Du lịch phải đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá về môi trường diễn xướng Châu văn Hải Phòng trên các kênh thông tin khác nhau: sách, báo, tập gấp, pano, áp pích, đầu tư xây dựng những bài viết có chất lượng, những phóng sự, video về môi trường diễn xướng của Châu văn Hải Phòng trên các trang mạng giới thiệu về du lịch thành phố

giúp du khách biết và hiểu về môi trường diễn xướng Châu văn.

Hai là, cung văn là đối tượng chính cần có một môi trường sinh hoạt nghệ thuật lành mạnh. Ở Hải Phòng hiện nay chưa có câu lạc bộ Châu văn riêng, vì vậy việc tập hợp các cung văn có kỹ năng thực hành nghề nghiệp tốt để trao đổi kiến thức, kinh nghiệm với nhau và phổ biến những quy định về việc thực hành, bảo tồn và phát huy giá trị của Châu văn trong cuộc sống, cũng như kịp thời chấn chỉnh những cung văn có biểu hiện lệch lạc trong thực hành Châu văn còn khá hạn chế. Do đó, trong thời gian sớm nhất, Sở văn hóa, Hội văn nghệ dân gian thành phố nên có định hướng tới các cung văn, những nhà nghiên cứu Châu văn thành lập câu lạc bộ sinh hoạt Châu văn để tạo môi trường cho cung văn có kinh nghiệm yên tâm tổng hợp, truyền dạy cho các cung văn trẻ khi vào nghề.

Giống như câu lạc bộ Ca trù, câu lạc bộ Châu văn Hải Phòng cũng nên được gắn với một di tích cụ thể ví dụ như Đình An Biên, Đền Tiên Nga hoặc Phủ Thượng Đoạn để nhắc nhở người nghe về nguồn gốc ra đời của nó.

Ba là, trong đời sống xã hội hiện nay, nên khai thác môi trường diễn xướng Châu văn phục vụ phát triển du lịch thành phố. Như trên đã phân tích, Châu văn tồn tại trong hai môi trường tín ngưỡng và trong những hoạt động văn hóa dân gian đời thường. Ngoài Châu văn trên sân khấu chuyên nghiệp, môi trường diễn xướng của nó chủ yếu gắn với nghi lễ diễn ra vào thời gian nhất định (lễ giỗ, lễ hội). Điều này cũng gây khó khăn khi du khách đến không đúng vào dịp diễn ra các lễ hội, lễ giỗ đó. Do vậy, việc xây dựng một mô hình du lịch trải nghiệm Châu văn - tức là

tạo ra một không gian diễn xướng thực sẽ giúp du khách có cơ hội thả hồn vào một môi trường với âm nhạc, vũ điệu, trang phục khác ngày thường, gặp gỡ trực tiếp các nghệ nhân để hiểu, để học cách hát Châu văn. Đó cũng là cách phát huy hiệu quả những giá trị của Châu văn trong đời sống xã hội hiện nay.

Bên cạnh đó, để truyền tải những cái hay cái đẹp của Châu văn tới khách du lịch, hướng dẫn viên đóng vai trò vô cùng quan trọng. Hướng dẫn viên là cầu nối, là sứ giả truyền tải bản sắc văn hóa của địa phương tới du khách muôn nơi. Thực tế, tại một số di tích tiêu biểu ở Hải Phòng - nơi diễn ra không gian diễn xướng Châu văn còn thiếu các hướng dẫn viên thực sự am hiểu về loại hình nghệ thuật này. Châu văn nghe đã hay nhưng để hiểu biết cặn kẽ về không gian và thời gian mà nó tồn tại và phát triển - môi trường diễn xướng - thì không phải du khách nào cũng hiểu hết được. Do đó, có lẽ chúng ta phải nghĩ đến việc sử dụng chính những nghệ nhân hát Châu văn như những hướng dẫn viên không chính thức bởi chính họ mới hiểu và truyền tải những nét đặc sắc của thể loại âm nhạc này đến mọi người và cũng chính họ sẽ là đối tượng gìn giữ và bảo tồn Châu văn một cách hiệu quả nhất. Cũng cần phải nói thêm rằng, những nghệ nhân hát văn nói riêng và tất cả chúng ta không thể đứng ngoài vòng xoáy của cuộc đời, những băn khoăn, trăn trở về “*com, áo, gạo, tiền*” luôn thường trực đã khiến cho đạo đức và tâm lí hành nghề của họ nhiều khi ảnh hưởng. Vì thế, một vấn đề đặt ra là làm thế nào để các nghệ nhân hát văn yên tâm hành nghề, có trách nhiệm với công việc của họ? Để làm được điều đó, thiết nghĩ Sở Du lịch Hải Phòng phải đề

ra những quy định có tính chất pháp lý, một là yêu cầu các doanh nghiệp du lịch khi khai thác Châu văn thành một sản phẩm du lịch cần phải có sự hợp tác công bằng, sòng phẳng với các nghệ nhân. Phải trả thù lao cho nghệ nhân một cách xứng đáng khi họ cống hiến hết mình, có trách nhiệm trong quá trình phục vụ du khách. Hai là, trích một phần kinh phí hỗ trợ hàng tháng cho các cung văn để đảm bảo cuộc sống cho họ vào những lúc vắng khách giúp họ yên tâm hành nghề, sưu tầm và trao truyền những giá trị của Châu văn cho thế hệ tiếp nối. Sự hợp tác đa phương ấy vừa có tác động rất lớn tới sự phát triển kỹ năng thực hành nghề nghiệp của nghệ nhân cũng như việc trao truyền kỹ năng đó tới các thế hệ mai sau vừa góp phần bảo tồn và phát huy hiệu quả nét đẹp của Châu văn trong cộng đồng. Đây cũng chính là cách khai thác du lịch bền vững đang rất được chú trọng, khuyến khích hiện nay.

5. KẾT LUẬN

Có thể thấy, Châu văn vừa được tỏa sáng trong môi trường tín ngưỡng vừa được thể hiện sinh động trong môi trường đời thường, vừa giữ được nét cổ truyền vừa có những thay đổi để thích ứng với điều kiện xã hội mới. Ở môi trường nào, Châu văn cũng nhận được sự ủng hộ của chính quyền và người dân. Vì vậy, bảo tồn và phát huy môi trường diễn xướng Châu văn cũng chính là gìn giữ và phát huy tốt nhất các giá trị của thể loại âm nhạc này trong đời sống xã hội hiện nay. Muốn làm được điều đó, rất cần sự quan tâm, chỉ đạo của các cơ quan quản lý Nhà nước về văn hóa, du lịch ở Hải Phòng; cần thiết phải thành lập câu lạc bộ Châu văn ở Hải Phòng để các cung văn - đối tượng thực

hành chính sinh hoạt; đồng thời đẩy mạnh khai thác môi trường di sản văn hóa Châu văn phục vụ phát triển du lịch thành phố.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Tôn giáo Chính phủ (2005), *Văn bản pháp luật Việt Nam về tín ngưỡng, tôn giáo*, NXB Tôn giáo.
2. Ban nghiên cứu lịch sử Đảng Thành ủy (2002), *Lịch sử Đảng bộ Thành phố Hải Phòng 1975-2000*, tập 3, NXB Hải Phòng.
3. Báo tàng Hải Phòng (2018), *Nữ tướng Lê Chân trong tâm thức người dân Hải Phòng*, NXB Hải Phòng.
4. Báo cáo thống kê (2006), Phòng Văn hóa cơ sở, Sở Văn hoá - Thông tin Hải Phòng.
5. Hội đồng lịch sử Thành phố Hải Phòng (1994), *Địa chí Hải Phòng*, NXB Hải Phòng.
6. Nguyễn Văn Chính (2008), *Đàn và hát Châu văn*, NXB Hải Phòng.
7. Đỗ Thị Hào, Mai Thị Ngọc Chúc (2001), *Các nữ thần Việt Nam*, Nxb Phụ nữ.
8. Đào Thị Nhung (2015), 'Tín ngưỡng thờ cúng Chúa bà Năm Phương tại Hải Phòng', *Luận văn Thạc sỹ*, Học viện Khoa học Xã hội.
9. Nguyễn Thụy Loan (2005), *Âm nhạc cổ truyền Việt Nam*, Nxb Đại học Sư Phạm.
10. Hội liên hiệp văn hóa nghệ thuật Hải Phòng (2018), *Văn hóa, văn nghệ dân gian Hải Phòng*, Hải Phòng.
11. Ngô Đức Thịnh (chủ biên) (1992), *Hát Văn*, Nxb Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
12. Ngô Đức Thịnh (chủ biên), *Đạo Mẫu và các hình thức Saman giáo trong các tộc người ở Việt Nam và Đông Nam Á*, Nxb Khoa học Xã hội.
13. Nghị định 98/2010/NĐ-CP về hướng dẫn Luật di sản văn hóa và Luật di sản văn hóa sửa đổi.